

Bản án số: 124/2021/HS-ST

Ngày: 12 - 5 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trí Thức.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Ngọc Thương.

2. Ông Vũ Xuân Miện.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Dương Văn Th, sinh ngày 26-01-1996, tại Đồng Nai; nơi đăng ký HKTT: ấp 3, xã Phú Hòa, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; cha: Dương Văn H, mẹ: Lê Thị Bích T; vợ: Lê Thị Mỹ H (không đăng ký kết hôn) và có 01 người con sinh năm 2018; tiền sự, tiền án: không.

Nhân thân:

- Ngày 24-11-2009 bị UBND quận G, thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”;

- Bản án số 110/2014/HS-ST ngày 08-5-2014 của TAND quận G, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”;

- Bản án số 77/2015/HS-ST ngày 06-4-2015 của TAND quận G, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Bản án số 166/2020/HS-ST ngày 28-9-2020 của TAND quận G, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Hiện bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Huy Khiêm, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận từ ngày 30-6-2020. (có mặt)

2. Lưu Hồng Q, sinh năm 1999, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: số 253 đường Lê Văn Thọ, Phường 9, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; cha: David Zem Bentley (đã chết), mẹ: Lưu Thị Thu Hồng; vợ, con: không có; tiền sự: không; tiền án: Bản án số 28/2019/HS-ST ngày 28-02-2019 của TAND quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03-8-2019.

Bị cáo bị bắt ngày 18-6-2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V. (có mặt)

3. Vũ Hoàng Ng, sinh năm 1995, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: số 118/9/16 đường Số 6, Phường 15, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; cha: Vũ Đình Quyết (đã chết), mẹ: Nguyễn Thị Lan; vợ, con: không có;

Tiền sự: Quyết định số 583/QĐ-UBND ngày 11-5-2020 của UBND Phường 15, quận V áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại địa phương, về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”;

Tiền án: Bản án số 28/2019/HS-ST ngày 28-02-2019 của TAND quận V, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03-5-2019.

Bị cáo bị bắt ngày 18-6-2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V. (có mặt)

Bị hại:

- Nguyễn Thị Trà M, sinh năm 1968. Địa chỉ: số PA 815 chung cư DP, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (có mặt)

- Phạm Văn Ch, sinh năm 1983. Địa chỉ: số 780/xx đường B, Phường M, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Lê Thị Mỹ H, sinh năm 1997. Địa chỉ: số 605 ấp T, xã T, huyện C, thành phố C. (có mặt)

- Lưu Thị Thu H, sinh năm 1974. Địa chỉ: số 2xx đường L, Phường C, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- Nguyễn Thị L, sinh năm 1966. Địa chỉ: số 118/xx đường S, Phường M5, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- Nguyễn Anh T, sinh năm 1990. Địa chỉ: số 118/xx đường H, Phường M5, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- Hà Hoàng Q, sinh năm 1989. Địa chỉ: số 118/5 đường S, Phường N, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Văn Th và Lưu Hồng Q là các đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân xấu và có tiền án, không có nghề nghiệp và thuê phòng trọ tại địa chỉ số 17xx đường V, Phường M2, thành phố V. Để có tiền tiêu xài và sử dụng trái phép chất ma túy, Th cùng Q đã thực hiện 02 vụ chiếm đoạt tài sản trên địa bàn thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu như sau:

Vụ thứ 1: Ngày 30-4-2020, Th và Q rủ nhau đi cướp giật tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Th điều khiển xe máy hiệu Yamaha Exciter gắn biển kiểm soát 59Sx-357.53, Q điều khiển xe máy hiệu Yamaha Sirius gắn biển kiểm soát 63Bx-548.56 đi đến khu đô thị C, phường N, thành phố V tìm sơ hở của người khác để chiếm đoạt. Khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày, Th nhìn thấy chị Nguyễn Thị Trà M đi bộ trên vỉa hè trước sân chung cư DP và trên tay có cầm điện thoại, Th liền điều khiển xe máy áp sát, dùng tay trái giật chiếc điện thoại của chị My rồi nhanh chóng tẩu thoát. Trên đường chạy trốn, Th gọi điện thoại thông báo cho Q biết để cùng chạy về phòng trọ của mình tại địa chỉ số 1744 đường V, Phường M2. Tại đây, Th đưa cho Q chiếc điện thoại di động hiệu Apple Iphone 11 Pro Max màu xanh vừa giật được để kiểm tra. Q kiểm tra số Imei trên hệ thống mạng của hãng Apple thấy điện thoại không cài đặt tài khoản Icloud, nhưng do điện thoại còn cài mật khẩu khóa màn hình nên Th mang đến 01 cửa hàng sửa chữa điện thoại (không rõ địa điểm) để phá mật khẩu rồi giữ lại sử dụng. Khoảng 01 tuần sau Th mang điện thoại đến Thành phố Hồ Chí Minh bán cho 01 người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) được 21.000.000đ. Tiền bán điện thoại Th không chia cho Q mà tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng chung với Q.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 112/KL-HĐĐG-TTHS ngày 09-7-2020 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự thành phố V xác định giá trị của điện thoại di động hiệu Apple Iphone 11 Pro Max tại thời điểm bị chiếm đoạt là 14.500.000đ.

Vụ thứ 2: Ngày 04-5-2020, Th và Q tiếp tục rủ nhau đi cướp giật tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Th điều khiển xe máy hiệu Honda Vario gắn biển kiểm soát 65K1-449.18, Q điều khiển xe máy hiệu Yamaha Sirius gắn biển kiểm soát 63B8-548.56 đi đến khu đô thị C, phường N, thành phố V tìm sơ hở của người khác để chiếm đoạt. Đến khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày, Th phát hiện anh Phạm Văn Ch đi bộ dưới lòng đường trước chung cư DP, trên tay cầm 01 ví da nên dùng tay ra hiệu cho Q đang đi phía sau biết. Q hiểu ý của Th nên điều khiển xe máy áp sát từ phía sau, bất ngờ dùng tay trái giật chiếc ví của anh Chiến rồi nhanh chóng tẩu thoát, khi ra đến Đường 3/x thì Q đưa ví cho Th để đi về phòng trọ trước, Q chạy

về sau. Về đến phòng trọ tại địa chỉ số 17xx V, Th và Q kiểm tra tài sản có trong ví da hiệu LV màu nâu sẫm sọc caro đã chiếm đoạt được gồm: số tiền khoảng 4.000.000đ; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 8800, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Stuhrling, 02 cây bút hiệu Parker, và nhiều loại giấy tờ khác. Th để lại 01 cây bút hiệu Parker màu đen tại phòng trọ, mang toàn bộ số tài sản mới chiếm đoạt được đến Thành phố Hồ Chí Minh cùng với Q. Sau đó, Th bán điện thoại di động hiệu Nokia 8800 cho một đối tượng (không rõ nhân thân, lai lịch) được 2.000.000đ, cho Vũ Hoàng Ng 01 cây bút hiệu Parker màu xanh đen, nhờ Ng bán hộ chiếc đồng hồ đeo tay hiệu Stuhrling, còn ví da và giấy tờ bên trong Th không nhớ đã để tại đâu. Số tiền chiếm đoạt được trong ví da và tiền bán điện thoại hiệu Nokia 8800 thì Th không chia cho Q mà tiêu xài cá nhân, ăn uống và mua ma túy sử dụng chung với Q.

Vũ Hoàng Ng được Dương Văn Th nhờ bán chiếc đồng hồ hiệu Stuhrling đã chiếm đoạt được của anh Chiến nhưng lúc này Ng chưa biết rõ về nguồn gốc của tài sản. Khi chưa bán được đồng hồ thì Ng sử dụng đeo tay, đến khi gặp Lưu Hồng Q được Q nói cho biết chiếc đồng hồ này do Q cùng Th giật được của người khác tại thành phố V. Ng liên hệ hỏi và được Th xác nhận như Q đã nói. Sau đó, Ng đã bán đồng hồ cho Nguyễn Anh Tuấn được 1.500.000đ, Ng chưa đưa tiền bán đồng hồ cho Th. Anh Tuấn không biết đồng hồ mua từ Ng là tài sản do người khác phạm tội mà có nên bán lại cho 1 người tên Hoàng (không rõ nhân thân, lai lịch) được 1.800.000đ. Ngoài ra, Ng còn nhận từ Th 01 cây bút hiệu Parker màu xanh đen nhưng không biết là tài sản chiếm đoạt của người khác nên đã tặng cho Hà Hoàng Q. Anh Hoàng Q không biết cây bút là tài sản do người khác phạm tội mà có nên giữ lại để sử dụng, sau đó đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 118/KL-HĐĐG-TTHS ngày 10-7-2020 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự thành phố V xác định giá trị tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt của ví da hiệu LV là 50.000đ, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Stuhrling là 300.000đ; 01 cây bút hiệu Parker mua năm 2020 là 200.000đ, 01 cây bút hiệu Parker mua năm 2015 không còn giá trị, đối với điện thoại di động hiệu Nokia 8800 do bị hại không cung cấp được hóa đơn, chứng từ, thông tin chính xác về tài sản nên không xác định được giá trị. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong vụ thứ 2 được là 4.550.000đ.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình nêu trên.

* Vật chứng thu giữ gồm:

- Chị Lê Thị Mỹ Hương giao nộp những đồ vật, tài liệu:

+ 01 xe máy màu đỏ đen dán nhãn hiệu Yamaha Sirius gắn biển số 63B8-548.56 không rõ số khung, số máy, không xác định được nguồn gốc xe. Qua xác minh biển số 63B8-548.56 là của xe hiệu Honda Wave Alpha do chị Nguyễn Thị Kim Quý (sinh năm 1981, trú tại xã Phú Đông, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang) sở hữu hợp pháp, hiện chị Quý vẫn đang sử dụng xe Wave Alpha này. Như vậy biển số xe 63B8-548.56 là biển giả.

+ 01 xe máy màu trắng bạc, dạng xe Wave gắn biển số 51V1-6170, số khung RLHHC09033Y345834 và 01 động cơ xe máy số VLKZS150FMG-2-000002456, xe đã bị tháo rời không xác định được nguồn gốc, không tìm thấy dữ liệu tra cứu. Như vậy biển số xe 51V1-6170 là biển giả.

+ 01 bình xịt hơi cay dài khoảng 23cm, đường kính khoảng 6cm, đáy bình có in chữ USA.

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy biển kiểm soát 59S2-357.53, do chị Nguyễn Thụy Trường Trinh (trú tại quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh) đứng tên. Chị Trinh khai đã bán cho người khác bằng hợp đồng có công chứng, hiện không còn thông tin gì về hợp đồng này.

+ 01 giấy viết tay mua bán xe máy biển kiểm soát 59S2-357.53;

+ 01 mũ bảo hiểm màu đen in dòng chữ PIAGGIO; 01 áo khoác bằng vải màu trắng xám có gắn hiệu in chữ FILA; 01 áo khoác loại 2 mặt, màu xanh đen và màu trắng xám; 01 quần Jean dài màu trắng có gắn hiệu in chữ GUCCI.

+ 01 cây bút mực hiệu Parker màu đen, nắp bút bị trầy xước sơn.

- Anh Hà Hoàng Q giao nộp 01 cây bút mực hiệu Parker, màu xanh đen.

Số tài sản trên hiện đã chuyển Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố V quản lý.

- 02 đĩa CD ghi lại diễn biến vụ việc vào ngày 30-4-2020 và ngày 04-5-2020 là chứng cứ hiện lưu theo hồ sơ vụ án.

+ Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Trà M yêu cầu bị cáo Th và Q bồi thường 20.000.000đ; anh Phạm Văn Chiến yêu cầu bồi thường 23.000.000đ, gia đình Lưu Hồng Q đã bồi thường 10.000.000đ, gia đình Vũ Hoàng Ng đã bồi thường 3.000.000đ, anh Chiến yêu cầu bị cáo Th phải bồi thường số tiền còn lại 10.000.000đ và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Q và Ng.

Đối với Lê Thị Mỹ Hương không biết nguồn gốc tài sản để trong phòng trọ do Th và Q phạm tội mà có; Nguyễn Anh T đã có hành vi mua - bán đồng hồ hiệu Stuhrling và Hà Hoàng Q đã nhận cây bút hiệu Parker màu xanh đen từ Ng nhưng cả hai đều không biết đây là tài sản do người khác phạm tội mà có. Do đó không có căn cứ để xem xét xử lý đối với H, Tuấn và Q.

Bản cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 15-01-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố các bị cáo Dương Văn Th về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự; bị cáo Lưu Hồng Q về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự và bị cáo Vũ Hoàng Ng về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt;

- Chị Nguyễn Thị Trà M và các bị cáo Th, Q thỏa thuận mỗi bị cáo có nghĩa

vụ bồi thường cho chị My 10.000.000đ.

- Anh Phạm Văn Chiến không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Bà Lưu Thị Thu Hồng và Nguyễn Thị Lan không có ý kiến, yêu cầu gì.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo Dương Văn Th, Lưu Hồng Q phạm tội “Cướp giật tài sản” và Vũ Hoàng Ng phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; rút một phần quyết định truy tố đối với bị cáo Th về tình tiết “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

- + Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58; và Điều 38 và Điều 56 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Văn Th từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù. Tổng hợp với hình phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” của Bản án số 166/2020/HS-ST ngày 28-9-2020 của TAND quận V, Thành phố Hồ Chí Minh, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù chung từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

- + Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lưu Hồng Q từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

- + Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Hoàng Ng 10 tháng 24 ngày tù bằng với thời hạn đã tạm giam.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 xe máy màu đỏ đen dán nhãn Yamaha Sirius (gắn biển số giả 63B8-548.56), không rõ số khung, số máy; 01 xe máy màu trắng bạc, dạng xe Wave (gắn biển số giả 51V1-6170), số khung RLHHC09033Y345834 và 01 động cơ xe máy số VLKZS150FMG-2-000002456, xe đã bị tháo rời. Cả hai xe đều không xác định được nguồn gốc.

Tịch thu tiêu hủy: 02 biển số giả 63B8-548.56 và 51V1-6170; 01 bình xịt hơi cay; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy biển kiểm soát 59S2-357.53 đứng tên Nguyễn Thụy Trường Tr; 01 giấy mua bán xe máy biển kiểm soát 59S2-357.53; 01 mũ bảo hiểm màu đen in dòng chữ PIAGGIO; 01 áo khoác bằng vải màu trắng xám có gắn hiệu in chữ FILA; 01 áo khoác loại 2 mặt, màu xanh đen và màu trắng xám; 01 quần Jean dài màu trắng có gắn hiệu in chữ GUCCI.

- + Giao trả cho anh Phạm Văn Chiến 02 cây bút mực bằng kim loại có in chữ Parker.

- + Lưu theo hồ sơ 02 đĩa CD chứa các đoạn video ghi lại nội dung, diễn biến của 02 vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận sự thỏa thuận giữa các bị cáo Th, Q với chị M, mỗi bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho chị M 10.000.000đ; bị hại Ch không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với nội dung bản cáo trạng, với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên có cơ sở xác định: Do cần tiền tiêu xài nên Dương Văn Th và Lưu Hồng Q cùng rủ nhau đi cướp giật tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài. Vào khoảng 10 giờ 45 phút ngày 30-4-2020, Th và Q mỗi người điều khiển 01 xe mô tô đi đến trước khu vực chung cư DP, phường N, thành phố V tìm ai có sơ hở thì chiếm đoạt. Tại đây, Th thấy chị Nguyễn Thị Trà M đang đi bộ trên vỉa hè của sân chung cư, trên tay cầm 01 điện thoại di động, Th liền áp sát rồi nhanh chóng dùng tay giật của chị My 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 11 Pro Max trị giá 14.500.000đ.

Với hình thức trên, vào khoảng 14 giờ 45 phút ngày 04-5-2020, tại khu vực trước chung cư DP, phường N, thành phố V, Th phát hiện anh Phạm Văn Ch đang đi bộ dưới lòng đường, trên tay cầm 01 ví da, Th dùng tay ra hiệu cho Q, Q hiểu ý chạy xe tới áp sát rồi nhanh chóng dùng tay giật của anh Ch 01 ví da hiệu LV, trị giá 50.000đ. Trong ví có 4.000.000đ; 01 đồng hồ đeo tay hiệu Stuhrling, trị giá 300.000đ; 01 cây bút hiện Parker mua năm 2020, trị giá 200.000đ; 01 cây bút hiện Parker mua năm 2015 không còn giá trị và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 8800 không xác định được giá trị. Tổng giá trị tài sản của anh Ch bị chiếm đoạt là 4.550.000đ.

Như vậy, giá trị tài sản Th và Q đã chiếm đoạt của các bị hại trong 02 vụ án là 19.050.000đ (Mười chín triệu, không trăm năm mươi ngàn đồng). Do đó, có đủ căn cứ kết luận hành vi của Dương Văn Th và Lưu Hồng Q phạm tội “Cướp giật tài sản”. Các bị cáo sử dụng xe mô tô làm phương tiện để cướp giật tài sản thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Đối với Vũ Hoàng Ng biết rõ chiếc đồng hồ đeo tay hiệu Stuhrling do Th và Q phạm tội mà có nhưng vẫn tiêu thụ. Hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại điểm khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét ý kiến đại diện Viện kiểm sát rút một phần quyết định truy tố đối với bị cáo Th: Xét thấy, bị cáo Th đã 3 lần bị Tòa án nhân dân quận V, Thành phố

Hồ Chí Minh kết án vào các năm 2014, 2015 và 2020. Bản án năm 2014, bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật hình sự 2015 bị cáo đương nhiên xóa án tích. Do bản án năm 2020 xác định bị cáo có 1 tiền án (năm 2015) nhưng xét xử sau ngày bị cáo thực hiện hành vi “Cướp giật tài sản” 30-4-2020 nên không được tính là tiền án, vì vậy bản án năm 2015 xử phạt bị cáo 3 năm tù, chấp hành xong ngày 09-7-2017, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 70 Bộ luật hình sự 2015 tính đến ngày 30-4-2020 bị cáo cũng được đương nhiên xóa án tích trong vụ án này. Do đó, tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát rút một phần quyết định truy tố đối với bị cáo Th về tình tiết “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây hoang mang trong quần chúng nhân dân; bị cáo Th, Q đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, bị cáo Ng do tham lam, biết tài sản phạm pháp nhưng vẫn bán hộ mục đích được hưởng lợi từ việc tiêu thụ này. Bản thân các bị cáo có nhân thân rất xấu, bị cáo Th, tuy không được xem là có tiền án trong vụ án này nhưng đã 3 lần bị kết án, còn bị cáo Q, Ng đều có 1 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, bản thân Ng có 1 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội, cho thấy thái độ, bản chất của các bị cáo xem thường pháp luật nên cần phải xử phạt thật nghiêm nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Trong vụ án này, bị cáo Th và Q phạm tội có tính chất đồng phạm nhưng giản đơn, cả hai cùng thực hiện hành vi phạm tội như nhau nhưng bị cáo Th là người trực tiếp tiêu thụ và sử dụng phần lớn tài sản chiếm đoạt được nên phải chịu trách nhiệm cao hơn bị cáo Q.

[5] Về tình tiết tăng nặng: bị cáo Th, Q phạm tội hai lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo Q, Ng phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Q và Ng đã tác động gia đình bồi thường khắc phục một phần hậu quả; bị hại Chiến xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên căn cứ điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Th và điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Q và Ng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng:

- 01 xe máy màu đỏ đen dán nhãn Yamaha Sirius không rõ số khung, số máy; 01 xe máy màu trắng bạc, dạng xe Wave, số khung RLHHC09033-Y345834 và 01 động cơ xe máy số VLKZS150FMG-2-000002456. Cả hai xe đều không xác định được nguồn gốc nên tịch thu nộp ngân sách.

- 02 biển số giả 63B8-548.56 (gắn trên xe dán nhãn Yamaha Sirius) và 51V1-6170 (gắn trên xe dạng Wave); 01 bình xịt hơi cay; 01 giấy chứng nhận

đăng ký xe máy biển kiểm soát 59S2-357.53 do Nguyễn Thụy Trường Tr (trú tại quận B, TP Hồ Chí Minh) đứng tên; 01 giấy mua bán xe máy biển kiểm soát 59S2-357.531; 01 mũ bảo hiểm màu đen in dòng chữ PIAGGIO; 01 áo khoác bằng vải màu trắng xám có gắn hiệu in chữ FILA; 01 áo khoác loại 2 mặt màu xanh đen và màu trắng xám; 01 quần Jean dài màu trắng có gắn hiệu in chữ GUCCI. Tất cả đều của bị cáo Th, bị cáo không có yêu cầu gì và không có giá trị sử dụng nên tiêu hủy.

- 02 cây bút mực bằng kim loại có in chữ Parker là tài sản của anh Phạm Văn Ch nên giao trả cho anh Ch.

- 02 đĩa CD chứa các đoạn Video ghi lại nội dung, diễn biến 02 vụ án nên tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, các bị cáo Th, Q và bị hại M thỏa thuận, mỗi bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho chị M 10.000.000đ nên ghi nhận; bị hại Ch không yêu cầu gì thêm nên không xét đến.

[9] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với các bị cáo về phần tội danh, điều luật và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo Th và Q là có căn cứ phù hợp với các tình tiết của vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Về mức hình phạt đối với bị cáo Ng, tuy tiêu thụ tài sản có giá trị thấp nhưng bị cáo có nhân thân xấu, có 1 tiền án về tội trộm cắp tài sản và 1 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải xử nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi và nhân thân của bị cáo.

[10] Về án phí: Các bị cáo Th, Q và Ng, mỗi người phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm; các bị cáo Th, Q, mỗi người phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải bồi thường 10.000.000đ là 500.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Văn Th, Lưu Hồng Q phạm tội “Cướp giật tài sản”; bị cáo Vũ Hoàng Ng phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58; Điều 38 và Điều 56 Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Dương Văn Th 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù của bản án số 166/2020/HS-ST ngày 28-9-2020 của Tòa án nhân dân quận V, Thành phố Hồ Chí Minh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù chung là 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 30-6-2020.

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Lưu Hồng Q 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù

tính từ ngày bị bắt 18-6-2020.

- Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Vũ Hoàng Ng 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 18-6-2020.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách: 01 xe máy màu đỏ đen dán nhãn Yamaha Sirius không rõ số khung, số máy; 01 xe máy màu trắng bạc, dạng xe Honda Wave 51V1-6170, số khung RLHHC09033Y345834 và 01 động cơ xe máy có số VLKZS150FMG-2-000002456.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 biển kiểm soát giả 63B8-548.56 và 51V1-6170; 01 bình xịt hơi cay; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy biển kiểm soát 59S2-357.53 do Nguyễn Thụy Trường Trinh đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 giấy tay mua bán xe máy biển kiểm soát 59S2-357.53; 01 mũ bảo hiểm màu đen in dòng chữ PIAGGIO, 01 áo khoác bằng vải màu trắng xám có gắn hiệu in chữ FILA; 01 áo khoác loại 2 mặt, màu xanh đen và màu trắng xám; 01 quần Jean dài màu trắng có gắn hiệu in chữ GUCCI.

- Giao trả cho anh Phạm Văn Chiến 02 cây bút mực bằng kim loại màu đen, có in chữ Parker.

(Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 75/BB.THA ngày 18-01-2021)

- Tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án 02 đĩa CD lưu giữ các hình ảnh liên quan 02 vụ án cướp giật (Hiện đang lưu theo hồ sơ).

3. Trách nhiệm dân sự:

Công nhận sự thỏa thuận giữa các bị cáo Dương Văn Th, Lưu Hồng Q với chị Nguyễn Thị Trà M, mỗi bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho chị My 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bị cáo Th và Q còn phải trả khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Án phí:

- Các bị cáo Dương Văn Th, Lưu Hồng Q và Vũ Hoàng Ng, mỗi người phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Th và Q, mỗi người phải nộp 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người vắng mặt tại phiên tòa,

thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Chi cục THADS thành phố V;
- Những người TGTT;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trí Thức